

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2020

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2020 với những nội dung chủ yếu như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về kế hoạch cải cách hành chính

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã ban hành Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 26/12/2019 về thực hiện cải cách hành chính năm 2020. Trong đó, tỉnh xác định rõ 7 nhiệm vụ với 31 phần việc cần thực hiện trong năm liên quan đến cải cách hành chính (CCHC), bao gồm: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tài chính công; hiện đại hóa nền hành chính và công tác chỉ đạo điều hành CCHC; đồng thời phân công cụ thể cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện từng nhiệm vụ. Trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh, đến nay đã có 30/30¹ sở ngành và UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC

Thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2020, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện như: Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)²; theo dõi thi hành pháp luật (THPL) trên địa bàn tỉnh³; quản lý công tác THPL về xử lý vi phạm hành chính (VPHC)⁴; phổ biến, giáo dục pháp luật (PL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật⁵; thực hiện công tác pháp chế⁶; kiểm soát⁷, rà soát, đánh giá TTHC⁸;

Nhằm chuẩn bị tốt công tác tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, định hướng giai đoạn 2021-2030 theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, ngày 06/02/2020, UBND ban hành Kế

¹ Bao gồm: 18/18 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp và 11/11 UBND cấp huyện.

² Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 17/01/2020

³ Kế hoạch số 09/KH-UBND, ngày 17/01/2020.

⁴ Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 02/01/2020.

⁵ Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 08/01/2020

⁶ Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 17/01/2020

⁷ Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 14/01/2020.

⁸ Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 20/01/2020.

hoạch số 18/KH-UBND tổ chức thực hiện; đồng thời chỉ đạo Sở Nội vụ xây dựng đề cương hướng dẫn báo cáo tổng kết và báo cáo chuyên đề CCHC.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch triển khai “Đề án thực hiện liên thông các thủ tục hành chính (TTHC): Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi”⁹; “Đề án liên thông các TTHC: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/Hỗ trợ chi phí mai táng/Hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh”¹⁰; Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan HCNN các cấp trong công tác CCHC¹¹; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan HCNN các cấp; Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 22/01/2015 về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 27/6/2014 của Tỉnh ủy Sóc Trăng về đẩy mạnh CCHC; Chương trình tổng thể CCHC nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2016-2020¹².

Quyết định công bố kết quả chỉ số CCHC và Chỉ số Sipas năm 2019 các của sở ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng¹³.

STT	Xếp hạng Chỉ số CCHC năm 2019		Sở ngành	UBND cấp huyện	Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh	Cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh	Tổng cộng
1	Chỉ số CCHC trên 90%	Rất tốt	1		1		2
2	Chỉ số CCHC từ 80% đến 90%	Tốt	8		3	4	15
3	Chỉ số CCHC từ 65% đến dưới 80%	Khá	10	9		2	21
4	Chỉ số CCHC từ 50% đến dưới 65%	Trung bình		2			2
5	Chỉ số CCHC dưới 50%	Kém					
TỔNG CỘNG			19	11	4	6	40¹⁴

Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2019 cũng ghi nhận nhiều tín hiệu tích cực. Trong tổng số 43 đơn vị được khảo sát, đánh giá thì có đến 38/43 đơn vị đạt tỷ lệ hài

⁹ Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 31/7/2015.

¹⁰ Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 30/11/2018.

¹¹ Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 08/9/2015.

¹² Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 04/7/2016.

¹³ Quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 20/02/2020.

¹⁴ Do có một số cơ quan có chức năng, nhiệm vụ mang tính đặc thù, nhiều tiêu chí trong Chỉ số CCHC không áp dụng (như: VP.HĐND tỉnh; Cục Thống kê tỉnh; Trường Bồ túc Văn hóa Pali Trung cấp nam bộ; Báo Sóc Trăng; Đài Phát thanh và Truyền hình; Trường Chính trị); vì vậy, tỉnh không xếp hạng Chỉ số CCHC năm 2019 đối với 06 cơ quan này, kết quả Chỉ số CCHC chỉ phục vụ việc theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và xét thi đua khen thưởng trong năm.

lòng từ 80% trở lên, nhất là có đến 04 đơn vị đạt kết quả tuyệt đối với tỷ lệ 100% gồm Văn phòng UBND tỉnh, Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Sóc Trăng, Ban Quản lý dự án 1 và Ban Quản lý dự án 2.

Đối với Chỉ số CCHC cấp tỉnh năm 2019, theo công bố của Bộ Nội vụ, Chỉ số CCHC (PAR INDEX) tỉnh Sóc Trăng: năm 2019 đạt 82,03%, đứng vị trí 19/63 tỉnh, thành, (tăng 05 bậc so với năm 2018), Chỉ số SIPAS năm 2019 đạt 88,78%, tăng 4,38% so với năm 2018.

3. Về kiểm tra cải cách hành chính

Để đánh giá việc thực hiện công tác CCHC tại các sở ban ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 06/02/2020 về kiểm tra công tác CCHC năm 2020. Theo kế hoạch, tỉnh thực hiện kiểm tra 10¹⁵ sở, ngành và UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh. Trong đó, tỉnh tập trung kiểm tra toàn diện các nội dung CCHC các các cơ quan, đơn vị. Hoạt động kiểm tra¹⁶ bắt đầu từ tháng 7 đến tháng 8 của năm 2020.

4. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm tổ chức thực hiện CCHC của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ và tăng cường sự hiểu biết của nhân dân về mục tiêu, ý nghĩa, nội dung và tầm quan trọng của công tác CCHC, tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 13/02/2020 về tuyên truyền CCHC năm 2020 với 13 nội dung chính. Theo đó, tỉnh chỉ đạo các sở, ban ngành tỉnh, UBND cấp huyện, Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh tập trung tuyên truyền về nội dung, mục đích, ý nghĩa chương trình CCHC; nội dung Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 26/12/2019 về thực hiện cải cách hành chính năm 2020; những kết quả đạt được trong thực hiện CCHC của tỉnh trong năm 2020, trọng tâm là việc vận hành Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; đánh giá kết quả SIPAS, chỉ số CCHC; giới thiệu các mô hình hay, giải pháp CCHC hiệu quả góp phần xây dựng chính quyền thân thiện; công tác triển khai tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; Đề án văn hóa công vụ,...

Trong 6 tháng đầu năm, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã thực hiện 10 chuyên mục, chuyên đề; 50 tin, bài về CCHC, hoạt động công vụ, đã phát gần 100 lượt thông qua các chương trình thời sự phát thanh và truyền hình tiếng Việt, tiếng Khmer. Báo Sóc Trăng thực hiện 5 chuyên trang Cải cách hành chính đăng trên báo in và 2 ấn phẩm của Báo Sóc Trăng là báo Sóc Trăng điện tử (baosoctrang.org.vn) và báo in chữ Khmer, với 10 bài.

Tiếp tục duy trì Chuyên trang CCHC nhằm tuyên truyền nhiều nội dung, thông tin chỉ đạo, điều hành CCHC của các cơ quan, đơn vị, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh tại địa chỉ: <http://cchc.soctrang.gov.vn>.

¹⁵ Các Sở: Thông tin và Truyền thông, Công Thương, Xây dựng, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư; Các huyện: thị xã Vĩnh Châu; Châu Thành, Cù Lao Dung, Long Phú, Kế Sách.

¹⁶ Thông báo số 02/TB-ĐKT ngày 25/5/2020 của Đoàn Kiểm tra CCHC về việc thay đổi thời gian kiểm tra công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Về cải cách thể chế

1.1. Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND, ngày 17/01/2020 theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2020, Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 02/01/2020 quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và Công văn¹⁷ đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, UBND tỉnh chọn các lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm; bảo vệ môi trường và lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính để thực hiện kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật. Dự kiến kiểm tra, khảo sát trong quý III năm 2020. Công tác thu thập thông tin về theo dõi thi hành pháp luật được thực hiện thường xuyên thông qua nhiều hình thức. Tiếp tục vận hành chuyên mục “*Thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật*” trên cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp và trên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh.

1.2. Công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) tại tỉnh

- Xây dựng kế hoạch và triển khai kịp thời kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh:

Trên cơ sở kết quả rà soát VBQPPL trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2019, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định 91/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 công bố danh mục VBQPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng năm 2019. Ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 17/01/2020 kiểm tra, rà soát VBQPPL trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2020. Từ ngày 01/01/2020 đến nay, các Sở ngành rà soát thường xuyên 07 VBQPPL, kết quả rà soát đã kiến nghị xử lý 07 văn bản.

- Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại tỉnh:

UBND tỉnh tổng hợp danh mục đăng ký xây dựng Nghị quyết dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh kỳ họp giữa năm 2020 và tổng hợp việc cung cấp thông tin, phản ánh về vướng mắc, hạn chế của quy định pháp luật. Trong 06 tháng đầu năm 2020, tỉnh ban hành 18 văn bản QPPL, gồm: 04 nghị quyết và 14 quyết định.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Thực hiện cải cách TTHC trên các lĩnh vực QLNN theo quy định

Thực hiện các chủ trương, định hướng về cải cách TTHC của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC, Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2020 trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện như: đôn đốc các cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ

¹⁷ Công văn số 179/UBND-NC, ngày 11/02/2020 của UBND tỉnh về việc chỉ đạo, hướng dẫn công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020.

tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã; Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia năm 2020; Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách TTHC theo yêu cầu tại Kế hoạch số 92/KH-MTTW-BTT ngày 11/3/2020 của Ban thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về giám sát cải cách TTHC và đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước năm 2020.

Đồng thời, triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc vận hành, phát triển Cổng Dịch vụ công Quốc gia; tiếp nhận, xử lý hồ sơ điện tử đối với dịch vụ công hỗ trợ đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

2.2. Kiểm soát TTHC

a) Kiểm soát việc ban hành mới các TTHC

Thực hiện công tác kiểm soát TTHC theo Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 14/01/2020, UBND tỉnh tiếp tục quan tâm kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới TTHC, chỉ đạo các cấp, các ngành không được tự quy định TTHC trong các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương. Trong 6 tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh chưa phát sinh văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh có quy định TTHC.

b) Về rà soát, đơn giản hóa TTHC

Tiếp tục triển khai công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC theo Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 20/01/2020 của UBND tỉnh; các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện đã xây dựng Kế hoạch, tổ chức rà soát, đánh giá TTHC, tính chi phí tuân thủ đối với 13 TTHC thuộc 12 nhóm quy định TTHC¹⁸. Ngoài ra, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện trong quá trình thực hiện nếu phát hiện những quy định, TTHC có vướng mắc, bất cập, gây cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân thì chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức rà soát, đánh giá TTHC theo quy định.

c) Về công bố, công khai TTHC

Trên cơ sở các Quyết định công bố TTHC được chuẩn hóa của các bộ, ngành trung ương, UBND tỉnh ban hành 32 Quyết định công bố đối với 267

¹⁸ TTHC các lĩnh vực: Thủy sản; Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp; Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử; Quản lý hoạt động xây dựng; Lưu thông hàng hóa trong nước; An toàn thực phẩm; Đầu giá tài sản; Thi đua khen thưởng; Việc làm; Đất đai; Đường bộ và Văn hóa cơ sở.

TTHC, trong đó: quy định mới 131 thủ tục, sửa đổi, bổ sung 05 thủ tục, bãi bỏ 131 thủ tục; đồng thời, thực hiện cập nhật và “chuẩn hóa” dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và ban hành 16 văn bản gửi các cơ quan có liên quan để niêm yết công khai và đăng tải trên Trang tin điện tử.

Tổng số TTHC trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đã được công bố, công khai còn hiệu lực thi hành tính đến thời điểm hiện nay là 1.827 thủ tục, trong đó: thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành tỉnh 1.431 thủ tục; áp dụng tại cấp huyện 269 thủ tục và áp dụng tại cấp xã 127 thủ tục.

Công tác công khai TTHC được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, các TTHC do Chủ tịch UBND tỉnh công bố đều được đăng tải kịp thời, đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh tại địa chỉ www.soctrang.gov.vn. Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các sở, ban ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã đều bố trí bảng niêm yết, công khai TTHC; đồng thời đăng tải TTHC trên Trang tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các hình thức công khai khác.

d) Công tác tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính tại tỉnh

Để kịp thời tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị của Cổng Dịch vụ công Quốc gia, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban ngành tỉnh, UBND cấp huyện quản lý, sử dụng tài khoản đăng nhập Hệ thống theo đường dẫn truy cập <http://pakn.dichvucong.gov.vn> để khai thác sử dụng theo quy định; chỉ đạo toàn tỉnh niêm yết thống nhất thông tin địa chỉ tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính tại Bảng niêm yết TTHC, xây dựng, tuyên truyền và phổ biến rộng rãi các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị trên Trang thông tin điện tử, Chuyên trang CCHC của tỉnh cũng như Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

Trong thời gian qua, tỉnh đã tiếp nhận 03 phản ánh kiến nghị trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị của Cổng Dịch vụ công Quốc gia và đã hoàn thành việc trả lời, đăng tải công khai nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của cá nhân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo quy định.

e) Tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các đơn vị được giải quyết theo cơ chế một cửa (trừ một số TTHC thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 5, Điều 14, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP). Trong tỉnh có 107 TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông được Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp; trong đó có 67 TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông cùng cấp, 37 TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền trong các lĩnh vực: đăng ký kinh doanh, lý lịch tư pháp, tài nguyên và môi trường, đăng ký đầu tư, quản lý công sản... và liên thông tại 109 xã, phường, thị trấn đối với 03 nhóm TTHC: “đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi”, “đăng ký khai sinh, cấp thẻ

bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi”, “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí”.

UBND tỉnh ban hành: 06 Quyết định phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của các sở, ngành tỉnh¹⁹, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Công an tỉnh và UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh đối với 104 TTHC (trong đó: cấp tỉnh: 102 TTHC; cấp huyện: 02 TTHC); Quyết định công bố 13 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Quân sự tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã và 02 Quyết định công bố Danh mục 16 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Công an tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện trên địa bàn tỉnh (trong đó: cấp tỉnh: 11 TTHC, cấp huyện: 05 TTHC); đề nghị Bảo hiểm xã hội Việt Nam thống nhất Danh mục TTHC đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận Một cửa cấp huyện và chỉ đạo Bảo hiểm xã hội tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố đối với các TTHC nêu trên; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan nâng cấp mức độ của dịch vụ “đăng ký khai sinh” áp dụng tại cấp xã từ mức độ 2 lên mức độ 3 trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh và nâng cấp mức độ Dịch vụ công trực tuyến, chọn Dịch vụ công trực tuyến kết nối với Cổng Dịch vụ công Quốc gia và chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông đẩy mạnh triển khai và tăng cường hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến và tháo gỡ vướng mắc khi thực hiện TTHC “cấp Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm”.

Đồng thời, UBND tỉnh đã cung cấp danh sách công chức sử dụng tài khoản Quản trị Hệ thống Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ; xây dựng tài liệu hướng dẫn cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã đăng ký, sử dụng tài khoản trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và phân quyền hơn 100 tài khoản cho cán bộ, công chức trực tiếp tiếp nhận, xử lý hồ sơ điện tử đối với 02 dịch vụ công hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

g) Kết quả giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp

Toàn tỉnh đã tiếp nhận 178.770 hồ sơ TTHC (bao gồm cả hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; theo dịch vụ công trực tuyến), trong đó: có 176.611 hồ sơ mới tiếp nhận; 2.159 hồ sơ từ kỳ trước chuyển qua. Có 175.256 hồ sơ đã giải quyết (trong đó: 175.191 hồ sơ giải quyết đúng hạn; 65 hồ sơ giải quyết quá hạn); 3.514 hồ sơ đang giải quyết (trong đó: 3.494 hồ sơ chưa đến hạn, 20 hồ sơ đang giải quyết quá hạn).

h) Kết quả thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ

Trong thời gian qua các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trong tiếp nhận và giải quyết TTHC; tổ chức triển khai đồng bộ, thống nhất cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật

¹⁹ Sở Nội vụ, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

chất, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 trong giải quyết TTHC; thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố, công khai, minh bạch TTHC và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Bên cạnh đó, nhiều cơ quan, đơn vị đã triển khai thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; cam kết trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cải cách TTHC; triển khai thực hiện xác định chỉ số cải cách hành chính tại các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã góp phần nâng cao chất lượng công tác cải cách TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện TTHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

3.1. Rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của UBND và cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện.

Thực hiện Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ, hiện nay, 18/18 đơn vị đã được quy định mới chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được tổ chức theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014, mỗi huyện có từ 12 - 13 phòng chuyên môn; 100% cơ quan chuyên môn cấp huyện đã được rà soát, quy định mới chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức.

Tỉnh đã giao 1.905 biên chế công chức và 315 chỉ tiêu Hợp đồng lao động theo theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ (hợp đồng 68) cho các cơ quan hành chính nhà nước (HCNN) thuộc HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện; phân bổ 20.990 số người làm việc và 1.437 chỉ tiêu hợp đồng 68 trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp tỉnh, sở ngành tỉnh, UBND cấp huyện²⁰; giao 125 chỉ tiêu người làm việc và 12 hợp đồng 68 đối với các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh²¹.

3.2. Về kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, huyện

Công tác kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh được thực hiện thông qua kế hoạch kiểm tra toàn diện công tác Nội vụ²² và kiểm tra CCHC của tỉnh²³.

3.3. Về thực hiện phân cấp quản lý

UBND tỉnh tăng cường thực hiện quy định về phân công, phân cấp đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; tiếp tục triển khai thực hiện quy định phân cấp quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực: Tài chính, Ngân sách; Quản lý

²⁰ Quyết định số 3747/QĐ-UBND, ngày 30/12/2019 và Quyết định số 3748/QĐ-UBND, ngày 30/12/2019.

²¹ Quyết định số 3746/QĐ-UBND, ngày 30/12/2019.

²² Quyết định số 407/QĐ-SNV, ngày 09/12/2019 về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra của Sở Nội vụ.

²³ Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 06/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2020 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

đầu tư; Quản lý đất đai; Quản lý CBCCVC; Quản lý tổ chức, biên chế, tổ chức hội, quỹ, tổ chức phi chính phủ; Giao thông; Xây dựng.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC

4.1. Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức (CCVC)

Tỉnh đã hoàn tất việc rà soát và phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của 31 cơ quan HCNN²⁴; phê duyệt danh mục vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp tối thiểu cho 100% đơn vị sự nghiệp chưa được giao quyền tự chủ hoàn toàn theo quy định. Ngoài ra, 30/30 đơn vị đơn vị sự nghiệp tự chủ hoàn toàn cũng đã xây dựng và ban hành Đề án vị trí việc làm tại đơn vị.

4.2. Về công chức xã

Tính đến ngày 31/3/2020, toàn tỉnh có 2.268 cán bộ, công chức cấp xã. Trong đó, số lượng cán bộ đạt chuẩn theo quy định là 1.025/1.095 người, tỉ lệ đạt 93,61%; số lượng công chức đạt chuẩn theo quy định là 1.169/1.173 người, tỉ lệ đạt 99,66%.

4.3. Thực hiện các quy định về quản lý CBCCVC

Về công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với lãnh đạo Sở ngành và tương đương: Chủ tịch UBND tỉnh đã ra Quyết định bổ nhiệm mới 05 trường hợp, bổ nhiệm lại 01 trường hợp, kéo dài thời gian giữ chức vụ đến nghỉ hưu 01 trường hợp.

Về tuyển dụng công chức: UBND tỉnh đã ban hành các kế hoạch và quyết định²⁵ thực hiện quy trình tuyển dụng theo đúng quy định. Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2019 đã tổ chức thi Vòng 1 vào ngày 14/3/2020, thi Vòng 2 vào ngày 09/5/2020. Hiện nay, Hội đồng tuyển dụng đang tiếp nhận đơn phúc khảo Vòng 2 theo quy định.

Về tuyển dụng viên chức: UBND tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức của 03 đơn vị: Sở Công Thương²⁶, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Sóc Trăng²⁷, Trung tâm Y tế thị xã Vĩnh Châu²⁸.

Về nâng ngạch công chức: UBND tỉnh ban hành Đề án số 02/ĐA-UBND ngày 09/4/2020 về tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên, cán sự

²⁴ Bao gồm: Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, 18/18 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp và 11/11 UBND cấp huyện.

²⁵ Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 18/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về tuyển dụng công chức năm 2019;

Quyết định số 3765/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2019;

Quyết định số 3766/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về thành lập Ban Giám sát kỳ tuyển dụng công chức năm 2019;

Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt danh sách thí sinh đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi kỳ tuyển dụng công chức năm 2019.

²⁶ Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 05/02/2020;

²⁷ Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 10/4/2020;

²⁸ Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 13/4/2020;

hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương năm 2020, tỉnh Sóc Trăng và Đề án số 03/ĐA-UBND ngày 09/4/2020 về tổ chức thi nâng ngạch công chức và thăng hạng viên chức từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương năm 2020, tỉnh Sóc Trăng. Hiện nay, tỉnh đã có Công văn trình Bộ Nội vụ phê duyệt các Đề án nêu trên. Dự kiến tổ chức thi vào quý III và IV năm 2020

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tinh giản biên chế trên toàn tỉnh. 01/6/2020, tỉnh thực hiện tinh giản biên chế đối với 168 trường hợp.

4.4. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

Trong năm 2020, tỉnh dự kiến đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, kiến thức quản lý hành chính nhà nước cho 9.933 lượt CBCCVC với tổng kinh phí khoảng 16 tỉ đồng và chi khoảng 4,5 tỉ đồng cho công tác đào tạo, bồi dưỡng nước ngoài (70 lượt người) đối với các chuyên ngành phục vụ cho sự phát triển lâu dài của tỉnh.

4.5. Về đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức

Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 06/6/2017 ban hành quy định về hỗ trợ kinh phí đào tạo và thu hút nhân lực trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020; Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 sửa đổi, bãi bỏ một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND, ngày 26/3/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định hỗ trợ đào tạo, thu hút nguồn nhân lực ngành y tế giai đoạn 2011 - 2020 trên địa bàn tỉnh.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Về thực hiện đổi mới cơ chế, chính sách tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước của tỉnh

Tỉnh Sóc Trăng có 02 doanh nghiệp nhà nước là Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Sóc Trăng và Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sóc Trăng. Hiện nay, UBND tỉnh đang xây dựng phương án điều chỉnh phương án sắp xếp, đổi mới công ty lâm nghiệp, thông qua Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

5.2. Về thực hiện đổi mới cơ chế quản lý đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập

a) Đối với các cơ quan nhà nước

Có 39/39 cơ quan cấp tỉnh, 136/136 phòng, ban cấp huyện, và 109/109 UBND cấp xã thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định 117/2013/NĐ-CP về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính.

b) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập

Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 2180/UBND-TH ngày 15/11/2017 chỉ đạo quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập, danh mục

dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước và phương án tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính. Đến nay đã có 68/114 đơn vị cấp tỉnh được giao quyền tự chủ đạt 59,65%. Cấp huyện có 513/513 đơn vị được giao quyền tự chủ.

c) Đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập

Trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng chỉ có 01 đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập giai đoạn 2015-2020 tại Quyết định số 2380/QĐ-UBND, ngày 13/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

d) Về đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực chăm lo phát triển giáo dục và đào tạo, dạy nghề, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, thể dục, thể thao của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh

Nhằm đẩy mạnh thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công, thực hiện công khai, minh bạch trong các hoạt động xã hội hóa, UBND tỉnh Sóc Trăng đã ban hành các chính sách ưu đãi về tiền thuê đất đối với các dự án xã hội hóa thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế văn hóa, thể dục thể thao, môi trường giám định tư pháp; chính sách hỗ trợ đầu tư.

Riêng đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo, UBND tỉnh ban hành kế hoạch xã hội hóa phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 – 2021 và định hướng đến năm 2025 (theo Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 01/8/2018 của UBND tỉnh).

Đối với lĩnh vực y tế, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 phê duyệt Đề án thí điểm xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2015-2020.

6. Hiện đại hóa nền hành chính:

6.1. Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước

Hạ tầng CNTT của tỉnh cơ bản đáp ứng nhu cầu hoạt động của các cơ quan nhà nước. 100% cơ quan hành chính cấp tỉnh, huyện và xã sử dụng phần mềm một cửa điện tử, phần mềm quản lý văn bản để trao đổi thông tin, kết nối liên thông từ cấp tỉnh đến cấp xã. 100% TTHC của tỉnh được cung cấp dịch vụ công trực tuyến tối thiểu ở mức độ 2, 571 TTHC ở mức độ 3 và 193 TTHC ở mức độ 4.

6.2. Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 05/3/2020 kiểm tra hoạt động duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Sóc Trăng năm 2020. Dự kiến bắt đầu kiểm tra vào tháng 6/2020.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Công tác CCHC của tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực. Các cấp, các ngành đều quan tâm thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành. Chất lượng ban

hành VBQPPL ngày càng được nâng lên. TTHC được công bố công khai, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức thực hiện. TCBM cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý. Trình độ năng lực và tinh thần làm việc của đội ngũ CBCCVV được nâng cao. Hoạt động cải cách tài chính công dần đi vào ổn định. Việc ứng dụng CNTT và trang bị cơ sở vật chất phục vụ hoạt động QLNN được quan tâm đầu tư.

Bên cạnh những ưu điểm trên, công tác CCHC của tỉnh còn gặp một số khó khăn, hạn chế như:

- Việc triển khai áp dụng phương pháp thi tuyển bằng phần mềm máy vi tính chưa thực hiện; Công tác quản lý hồ sơ đội ngũ cán bộ, công chức còn nhiều hạn chế, do chưa hoàn chỉnh dữ liệu tổng hợp số liệu quản lý phần mềm theo yêu cầu. Chính sách đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực ở từng nơi, từng thời điểm cũng còn nhiều khó khăn, hạn chế như: chưa thu hút được các bác sĩ chuyên khoa sâu và các chuyên gia giỏi giàu kinh nghiệm về tỉnh công tác; một số ứng viên của Đề án ST150 được hưởng chính sách sau khi tốt nghiệp không thực hiện như cam kết, không trở về phục vụ cho tỉnh mà công tác ở tỉnh khác hoặc ở lại nước ngoài; ở một vài địa phương tiếp nhận ứng viên, đội viên nhưng không quy hoạch sử dụng lâu dài, không tạo điều kiện để ứng viên công tác tốt; chất lượng đào tạo chưa cao, phương thức đào tạo chưa đa dạng hóa. Do đó, một số cán bộ, công chức mặc dù đã được đào tạo, bồi dưỡng qua nhiều trường, lớp nhưng vẫn còn lúng túng, thiếu trải nghiệm thực tế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Một số Quyết định công bố TTHC của các bộ, ngành cập nhật công bố, công khai dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC chưa đầy đủ, chưa chính xác (Bộ Xây dựng, Bộ Y tế...) làm ảnh hưởng tới tiến độ và chất lượng công bố, công khai danh mục TTHC của địa phương.

- Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC còn xảy ra một số lỗi về kỹ thuật ảnh hưởng đến quá trình “chuẩn hóa” các TTHC của địa phương như: việc cập nhật tình trạng các Quyết định công bố, bãi bỏ chưa thực hiện được, giao diện luôn thay đổi, liên tục bổ sung nhiều tính năng... mà không thông báo trước cho các địa phương.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC TRONG QUÝ III/2020

1. Triển khai đồng bộ Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch thực hiện CCHC năm 2020. Tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, định hướng giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC ở từng ngành, từng cấp chính quyền và trên phương tiện thông tin đại chúng, đặt biệt là tuyên truyền, khuyến khích cá nhân, tổ chức tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3, 4. Đồng thời, duy trì Chuyên trang CCHC tỉnh và chuyên mục “*Dân hỏi - Chính quyền trả lời*”.

3. Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành VBQPPL trên địa bàn tỉnh. Tăng cường theo dõi và thực hiện kiểm tra tình hình THPL theo kế hoạch đề ra.

4. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan HCNN các cấp trong công tác cải cách TTHC theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Chỉ đạo thực hiện tốt việc niêm yết, đăng tải công khai TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, trụ sở làm việc của các đơn vị và trên Cổng, Trang TTĐT.

5. Thực hiện hiệu quả việc đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

6. Tăng cường thực hiện nhiệm vụ cải cách chế độ công vụ, công chức; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực của đội ngũ CBCCVN làm công tác CCHC.

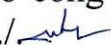
7. Tiếp tục thực hiện Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ.

8. Tổ chức kiểm tra công tác CCHC theo Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 06/02/2020; kiểm tra công vụ; thanh tra, kiểm tra công tác nội vụ theo Quyết định số 407/QĐ-SNV ngày 09/12/2019.


9. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan HCNN. Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án, công trình trong khung kiến trúc chính quyền điện tử. Nâng cao mức độ cung cấp DVCTT mức độ 3, 4; tăng cường trao đổi văn bản, tài liệu chính thức qua hệ thống thư điện tử.

10. Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống QLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại các cơ quan hành chính cấp tỉnh, huyện, xã.

11. Duy trì, cải tiến nội dung xác định Chỉ số CCHC ở các sở ban ngành, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh, cơ quan Trung ương đóng tại địa phương và UBND cấp huyện.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2020 và một số công tác trọng tâm quý III năm 2020 của tỉnh Sóc Trăng, báo cáo Bộ Nội vụ. / 

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Vụ Cải cách hành chính (Bộ Nội vụ);
- Sở Nội vụ;
- Email: VuCCHC@moha.gov.vn;
- Lưu: TH, VT: 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Chuyện